



# BẢNG TIN HẰNG THÁNG SỐ 101

## HỘI ÁI HỮU BIÊN HOÀ

**A 501(c) (3) Non-Profit Organization Tax ID: 20-0094475**

**10731 TRIOLA LANE. HOUSTON, TEXAS 77072**

**DIỆN THOẠI: 713-922-5638 \*\* EMAIL: datlam1951@yahoo.com**

**Web Site: [www.hoiaihoubienhoa.org](http://www.hoiaihoubienhoa.org)**

**PHÁT HÀNH NGÀY 01 THÁNG 5 NĂM 2012, TẠI HOUSTON, TEXAS**

### HỘI ÁI HỮU BIÊN HOÀ

#### Ban Chấp Hành 2010-2013

#### Ban Cố Vấn

Ông Lê Văn Năm

Ông Lê Văn Trường

#### Ban Điều Hành

##### Hội Trưởng

Ông Lâm Sĩ Đắt

##### Phó Hội Trưởng Nội Vụ

Ông Ngô Khương An

##### Phó Hội Trưởng Ngoại Vụ

Ông Kevin Đức Nguyễn

##### Thư Ký

Cô Đỗ Thị Minh Tâm

##### Thủ Quỹ

Cậu Bùi Anh Tuấn

##### T/B Lễ Viá Đức Ông

Trần Thượng Xuyên

Ông Ngô Khương An

(Kiêm nhiệm tạm thời)

##### T/B Đại Hội Tân Niên

Ông Nguyễn Văn Ngân

#### Thông Tin và Liên Lạc

Cô Vân: 281- 261- 5844

Thư từ, chi phiếu xin ghi:

### HỘI ÁI HỮU BIÊN HOÀ

10731 Triola Lane

Houston, Texas 77072

điện thoại: 713-922-5638

[datlam1951@yahoo.com](mailto:datlam1951@yahoo.com)

### Thư Ngỏ

Kính thưa Quý Đồng Hương và Thân Hữu,

Thấm thoát cũng đã gần nửa năm, từ khi ra Giêng đến nay, ngoài những sinh hoạt báo chí, văn thư...bây giờ Hội có dịp nối kết, thắt chặt thêm tình đồng hương và thân hữu Biên Hoà nơi hải ngoại với chương trình hội ngộ hằng năm, mà năm nay tại quần đảo thần tiên hạ giới Hạ-Uy-Di (Hawaii) tháng Sáu và Úc Châu vào tháng Chín.

Như đã thông báo trên những bảng tin hằng tháng số trước về chuyến đi hội ngộ đồng hương Biên Hoà tại Thành Phố Honolulu (thuộc Đảo Oahu), Tiểu Bang Hawaii, USA, đến nay chúng tôi xin đăng danh sách đồng hương và thân hữu ghi danh tham dự ngày Hội Ngộ Biên Hoà - Honolulu, Hawaii 2012 “Hoa Bưởi Vượt Thái Bình Dương I” gồm các quý vị sau đây: **Virginia:** Trịnh Văn Kiều và Lê Kim Oanh, Lê Đình Lộc và Lê Ngọc Dung, Trần Kim Bài và Trần Nghiêm Minh Nguyệt. **Maryland:** Dương Văn Anh và Phùng Thị Thanh **Texas:** Lâm Sĩ Đắt, Đỗ Cao Tuy, Trần Văn Sang và Nguyễn Thị Tĩnh, Lê Minh Quang và Nguyễn Thị Hiền, Nguyễn Văn Đông và Nguyễn Thị Nhung, Nguyễn Đông Nghi và Cindy Đỗ, William Nguyễn, Richard Nguyễn, Tô Ánh Nguyệt, Tô Diệu Mỹ, Nguyễn Thị Hiều **Arizona:** Trần Văn Nguyên và Đỗ Thị Thể Hồng **Illinois:** Nguyễn Kim Lộc và Trần Thị Nghĩa **Italy:** Lôi Phát và Châu Kim Mỹ.

Hầu hết quý vị tham dự đều đến thành phố Honolulu vào ngày 07 tháng 6 năm 2012, chỉ có phái đoàn nhỏ gồm Ông Hội Trưởng Lâm Sĩ Đắt và đồng hương anh chị Phát & Mỹ đến trước một ngày để cùng các anh chị em đồng hương ở địa phương chuẩn bị chương trình đón đưa; ngoài ra, cũng đến cùng ngày có đồng hương anh chị Nguyên & Hồng. Trước khi đến và sau khi rời Honolulu, Ông Hội Trưởng sẽ lưu lại California một thời gian ngắn để tiếp tục công vụ cho Hội tại hai miền Nam và Bắc.

Trong những tháng ngày tới, Hội cố gắng lo hoàn tất quyển sách biên khảo về Cù Lao Phố, tổ chức chuyến đi hội ngộ Biên Hoà ở Úc Châu, sắp xếp ngày Lễ Viá Đức Ông Trần Thượng Xuyên, rời Đặc San Xuân 2013 và phần việc rất quan trọng là chuẩn bị tổ chức bầu cử Ban Chấp Hành Hội Ái Hữu Biên Hoà Nhiệm Kỳ 2013-2016. Công việc tuần tự như thế tiếp nối vì sinh hoạt của Hội mỗi ngày một phát triển và số hội viên càng nhiều hơn. Dù không thể nào liên lạc được hết đồng hương và thân hữu Biên Hoà hiện đang sinh hoạt khắp nơi, nhưng với tấm lòng nhiệt tình hy sinh phục vụ thiện nguyện, chúng ta hy vọng sẽ tiến gần nhau hơn, cùng nhau đóng góp tinh thần cũng như tài lực để bảo lưu và phát triển công việc của Hội gần mười năm qua. Xin cảm tạ tất cả.

Trân trọng kính chào.

# THÁNG TƯ

## *Văn Lang*

Những ngày cận kề tháng Tư năm 1975, một ít mưa đầu mùa cứ lâm li quét qua con xóm nhỏ. Cứ sáng sớm là ở đầu xóm nhà nào cũng mở radio nghe tình hình chiến sự. Mấy ông cầm tờ nhật trình thì cứ bàn luận liên tuôn bất tận. Không khí những ngày này mang một vẻ nặng nề và căng thẳng. Nỗi âu lo hiện lên trong ánh mắt của những bà nội trợ cứ mỗi khi đi một buổi chợ về lại thêm rầu rĩ mà rồi cũng không biết là chuyện gì đang xảy ra và lo lắng chuyện gì nữa đây.

Nhà tôi lọt thõm giữa hai mảnh vườn rộng của bà Cả Kim, căn nhà óp ẹp chỉ đủ một gian phòng khách làm chỗ tiếp khách đặt cái tủ nhỏ làm bàn thờ bà nội, vừa làm tấm vách ngăn với buồng ngủ kê cái giường cặp thêm cái tủ quần áo, đi xuống dưới là bếp. Nhà nhỏ vậy mà năm anh em tôi với ba má nữa cũng hơn bảy người thêm đứa út sắp ra đời. Tình hình đang vô cùng căng thẳng tôi biết vậy bởi ánh mắt của ba tôi cứ mãi đăm đăm khi nhìn vào cái bụng ngày càng to của má tôi. Trong suy nghĩ của một người công chức ngạch giáo dục ở Ty Tiểu Học như ba tôi có lẽ ít nhiều cũng hiểu tình hình.

Những đêm về giữa tháng Tư, tôi bắt đầu nghe được tiếng súng xa xa, và những vùng trời sáng ánh hoả châu. Rồi tin tức dồn dập về ngày một căng thẳng hơn. Không ai nói với ai lời nào nữa mà chỉ xuất hiện những vẻ mặt đầy âu lo. Tôi bắt đầu quan sát và thấy được những người lạ mặt xuất hiện quanh xóm. Với cái xóm vài chục nóc gia thì chuyện có người lạ mặt đến lảng vảng thì rất dễ nhận ra. Những con người lạ mặt vận một bộ bà ba đen, hay bộ đồ tây xám xịt. Ánh mắt họ cứ đảo nhìn mọi nơi như đang lục soát hay tìm kiếm một ai đó hay một thứ gì đó. Nỗi lo sợ cũng ám ảnh má tôi ngay cả trong giấc ngủ, tiếng ú ớ thất thanh trong giường mỗi đêm về sáng kèm thêm tiếng súng từ phía xa làm tôi không sao chợp mắt được. Cái cảm giác nặng nề đó đeo đẳng tôi mãi suốt hơn ba mươi mấy năm tôi rời xa quê hương.

Rồi chuyện gì đến cũng xảy đến, tiếng súng giặc càng gần, còn người thương vong thì vô số kể. Chiến sự bắt đầu ục ục như lửa đỏ, người nhà tôi thì bắt đầu thu dọn đồ đạc, ba tôi định đưa hết mấy má con về dưới ngoại để tránh đạn trước khi nào tình hình ổn định thì để má tôi sanh rồi sẽ về, mà dường như ba tôi định thôi việc, tôi từng thấy ba tôi làm tờ đơn gì đó mà có vẻ tư lự lắm. Và rồi ý định đưa má và mấy đứa em về ngoại của ba tôi là một quyết định có lẽ là sai lầm nhất của ông trong suốt cuộc đời mình.

Trong trận pháo kích cuối cùng trong đêm đó, đạn đã rơi trúng ngay nhà ngoại tôi, ông bà ngoại, má và mấy đứa em cùng hai người dì, một người cậu của tôi đã không ai được toàn thân. Tôi và ba như điên như dại gào rú trong đồng cỏ nát tan hoang để tìm thi thể những người thân yêu của mình. Ba tôi đã liệm đi khi ôm má với đứa em xấu số chưa được cất tiếng khóc chào đời đã phải ra đi vĩnh viễn. Nỗi đau đó đã đi theo cha con tôi sang đất tự do và mãi mãi ám ảnh ba tôi cho đến khi ông trú hơi thở lia đời. Ông luôn nghĩ rằng chính ông đã giết chết vợ con mình. Tôi vẫn thường an ủi ông “không phải ba mà là cuộc chiến! chính nó đã giết không phải má và mấy đứa nhỏ mà cả hàng triệu đồng bào của mình ba à!”

Những ngày cuối cùng của tháng Tư, thật là một không khí hỗn loạn, người ta tất tả chạy đi chạy lại, xác người phơi khắp đường phố. Cha con tôi cũng dong ruổi theo đoàn người lên máy bay tị nạn và bắt đầu kiếp lữ thứ của mình. Ở nơi quê hương này chúng tôi đã có biết bao nhiêu nỗi thống khổ, nỗi đau thương, mất mát. Nhìn lại quê hương, sau ngày Cộng Sản thống trị đất nước, đến nay hơn ba mươi năm dân chúng vẫn còn cơ cực lầm than, văn hoá suy đồi, quốc gia càng thụt lùi chậm tiến so với các nước khác, tương lai Việt Nam càng ngày càng mờ mịt dưới sự áp chế của Trung Cộng....

Dù sao, quê hương vẫn là cái gì đó mãi trong tôi, vì chúng tôi biết rằng, hiểu được rằng chúng tôi vẫn là những người con đất Việt biết yêu chuộng tự do, dân chủ, nhân quyền. Cầu mong ngày nào con dân Việt khắp nơi sẽ ca khúc hát khải hoàn, đoàn viên sống thực sự thanh bình an lạc, khi đảng Cộng Sản Bắc Việt bị tiêu diệt muôn đời.



*Lê Tuấn Đạt*

## MẸ TA TÓC CHÍN

*Rong chơi mới chút xíu mà  
Soi vào suối thấy trán ta nhăn rồi  
Ta về với mẹ ta thôi  
Mẹ ta tóc chín đang ngồi đợi ta  
Quê hương đâu cũng là nhà  
Nhưng đâu có mẹ mới là quê hương  
Mẹ ta ngồi cuối con đường  
Lơ thơ mây khói đã vương đỉnh đầu  
Ta đi rón rén qua cầu  
Như thằng bát hiệu lâu lâu ghé về  
Mưa chiều dột mái nghèo quê  
Mãi chơi đâu biết tái tê nỗi gì  
Đường về swong wót nặng mi  
Thân hư nào biết lấy chi làm quà  
Thì về chăm lại đàn gà  
Về pha cho mẹ ấm trà ngày xưa  
Lang thang ngân ấy đã vừa  
Về nghe mẹ kể chuyện xưa, lâu rồi  
Rưng rưng nắng dậy bên đồi  
Mẹ ta tóc chín đang ngồi đợi ta  
Thì về, giữ bụi đường xa  
Ngồi bên hiên giúp mẹ già nhặt rau*

## ĐÔI DÒNG THƯƠNG TIẾT BÀ NGÔ ĐÌNH LỆ QUYÊN

Hội Ái Hữu Biên Hoà vô cùng xúc động nhận được tin buồn Bà **Ngô Đình Lệ Quyên**, thứ nữ của Ông Ngô Đình Nhu và Bà Trần Lệ Xuân, từ trần vào lúc 8 giờ 30 sáng Thứ Hai, ngày 16-4-2012 tại Ý Đại Lợi, trong một tai nạn giao thông, trên đường đi làm việc bằng xe gắn máy. Hưởng dương 53 tuổi.

Bà Ngô Đình Lệ Quyên, sanh ngày 26-7-1959 tại Sài Gòn. Sau khi nền Đệ Nhất Cộng Hoà bị đảo chánh năm 1963, Toà Đại Sứ Hoa Kỳ tại Việt Nam, cấp một chuyến bay đặc biệt đưa Lệ Quyên, lúc đó 04 tuổi cùng hai người anh sang Ý Đại Lợi để đoàn tụ với bà Trần Lệ Xuân. Bà Ngô Đình Lệ Quyên, đỗ Tiến Sĩ Luật lúc còn rất trẻ. Bà làm việc cho tổ chức thiện nguyện Caritas của Toà Thánh La Mã (Ý Đại Lợi), đặc trách Phân Bộ Di Dân. Bà làm việc rất hăng say và luôn tận tụy giúp đỡ người nghèo khó. Bà rất ngoan đạo. Bà là con út của ông bà Ngô Đình Nhu trong gia đình có bốn anh chị em: Chị Ngô Đình Lệ Thủy, qua đời năm 1968 tại Pháp trong một tai nạn giao thông; anh Ngô Đình Trác đang làm việc tại Ý; anh Ngô Đình Quỳnh đang làm việc tại Bỉ. Bà lập gia đình với một người Ý và có một con trai tên Ngô Đình Sơn. Bà gọi cố Tổng Thống Ngô Đình Diệm bằng bác, bà gọi ông Trần Văn Chương, nguyên Đại Sứ VNCH tại Hoa Kỳ cuối thập niên 50, bằng ông ngoại và gọi ông Trần Văn Thông (nguyên quán Biên Hoà) từng là Tổng Đốc Nam Định thuở xa xưa bằng ông cố. Mẹ của Bà là bà Trần Lệ Xuân qua đời năm vừa qua (2011) tại La Mã, Ý Đại Lợi.

Ngày 16-4-2012, như thường lệ, Bà Ngô Đình Lệ Quyên, cỡi xe gắn máy từ nhà vào Rome làm việc, nhưng rui ro bị té và ngay sau đó, một chiếc xe bus chở học sinh trườn tới cán phải. Một tai nạn nghiệt ngã đau thương đã gây cho Bà cái chết tức tưởi, khiến cho rất nhiều người thương tiếc:

- Ông Gianni Alemanno, Đô Trưởng Rome, cũng gởi thư đến Đức Ông Enrico Feroci để chia buồn và nhắc nhiều lần bà Lệ Quyên đối thoại với chính quyền để bênh vực quyền lợi người di dân.

- Đức Ông Enrico Feroci, Giám Đốc Caritas Roma đã ra thông cáo bày tỏ đau buồn sâu xa về sự qua đời của Bà Ngô Đình Lệ Quyên, trong đó ngài viết: *“Bà Lệ Quyên là một gương mẫu. Trong bao nhiêu năm trời, bà hăng say chu toàn công tác bênh vực những người nghèo khổ với tất cả niềm tin. Hoạt động của bà đối với chúng tôi là một động lực giúp tăng trưởng về mặt nhân bản và chuyên nghiệp. Bà biết liên kết những năng khiếu con người, kinh nghiệm như một người tị nạn, với niềm tin sâu xa nơi Thiên Chúa, và lòng tôn trọng đối với con người. Với những lời khuyên và công việc không biết mệt mỏi, bà biết nhắc nhở chúng tôi rằng hoạt động của chúng tôi là cho người nghèo và những người kém may mắn. Chúng tôi gần gũi với gia đình bà và Cộng Đoàn Giáo Xứ Thánh Gregorio Barbarigo, nơi bà Lệ Quyên vẫn siêng năng tham dự Thánh Lễ Chúa Nhật”*.

Hội Ái Hữu Biên Hoà vô cùng thương tiếc Bà Ngô Đình Lệ Quyên và xin thành kính phân ưu cùng tang quyến. Nguyễn cầu hương linh của Bà Ngô Đình Lệ Quyên sớm về cõi bình yên, đời đời hưởng Nhan Thánh Chúa.

## Phân Ưu

Hội Ái Hữu Biên Hoà vô cùng xúc động được tin buồn Phu Quân của đồng hương Cụ Bà Huỳnh Thiên Kim và cũng là Thân Phụ của đồng hương Lê Thị Kim Liên và phu quân nha sĩ Minh (France), Nicole Phương Lê và phu quân dược sĩ Cao Hữu Bá (USA), Huỳnh Công Khanh (Switzerland) là **Cụ Ông Lê Văn Lộ**, Pháp Danh Minh Hiền, sinh ngày Thứ Hai 08 tháng 10 năm 1923 (nhằm ngày 28 tháng 8 thiếu, năm Quý Hợi) tại Cù Lao Phố, Biên Hoà, đã từ trần lúc 12 giờ 15 phút, ngày Thứ Tư 18 tháng 4 năm 2012 (nhằm ngày 28 tháng 3, năm Nhâm Thìn) tại Bệnh Viện Pitié Salpêtrière, 22 Bruant Paris 13è, France. Hưởng thọ 90 tuổi.

Đồng hương Biên Hoà mãi nhớ thương Cụ Ông Lê Văn Lộ là một Thương Gia nổi tiếng ở tỉnh Biên Hoà, chủ trương xây cất Rạp Hát Biên Hùng và Lido tại thành phố Biên Hoà để làm phương tiện tạo niềm vui sống cho xứ sở, trước năm 1975.

Hội Ái Hữu Biên Hoà xin thành kính phân ưu cùng toàn thể tang quyến. Nguyện cầu hương linh Cụ Ông Lê Văn Lộ sớm vắng sanh Miền Cực Lạc.

**France:** Gia đình đồng hương Nguyễn Văn Tài, Trần Văn Trung, Henry Oliot Dung, Võ Văn Phước, Trần Kim Xuyên, Huỳnh Ngọc Nữ, Trần Doãn Cung, Nguyễn Văn Hậu, Đỗ Cao Minh, Tăng Trọng Hiếu, Nguyễn Thị Đề, Lê Thị Hạnh, Tăng Thế Long, Nguyễn Kim Sơn, Nguyễn Văn Châu & Nết, Huỳnh Văn Monica, Đỗ Cao Muôn, Đỗ Cao Thông, Nghiêm Thị Hồng Yến, Guyon Thomas (Thiện), Lê Đức Thị Nam, Huỳnh Thị Gấm, Lê Thị Ngọc Hương. Gia đình thân hữu Nguyễn Văn Điều, Quách Tòng Đức, Vương Văn Bắc, Phan Kiều Dương, Nguyễn Đình Lang, Nguyễn Thị Dung, Đoàn Quốc Khánh, Trần Minh Răn.

**Đoàn Hoa Bưởi Vượt Đại Dương I: Illinois. USA:** Nguyễn Kim Lộc và Trần Thị Nghĩa, Carly Trịnh. **Texas. USA:** Lâm Sĩ Đắt, Trần Thượng Thủ, Điều Khôn Lang, Đỗ Tấn Tài và Ngô Thị Đính. **California. USA:** Đặng Thị Trí. **Kentucky. USA:** Hồ Thị Đạm. **France:** Trần Văn Trung và Tăng Thị Tiết, Nguyễn Văn Tài, Như Ngọc, Võ Văn Phước. **England:** Vũ Khánh Thành **Swiss:** Cô Ba Biên Hoà Trương Thị Ngọc Hương.

**Đoàn Hoa Bưởi Vượt Đại Dương II: Texas. USA:** Lâm Sĩ Đắt, Đỗ Tấn Tài, Ngô Thị Đính, Từ Minh Hải, Lê Minh Quang và Nguyễn Thị Hiền, Trần Văn Sang và Nguyễn Thị Tinh, Đỗ Thị Minh Tâm, Kevin Nguyễn Đức, Nguyễn Công Thiện, Nguyễn Ngọc Tâm Thanh, Nguyễn Thị Ba, Nguyễn Văn Đông, Nguyễn Thị Nhung, (bút hiệu Nguyên Nhung), Phạm Nguyệt Minh, Nguyễn Ngọc Lê, Phạm Tâm Hào, Phan Đình Thế, Uy Thị Vân, Nguyễn Thái Bửu, Harry Trần, Hélène Trần, Mai Văn Tấn, Trần Lệ Thuý. **Arizona. USA:** Trần Văn Nguyên, Đỗ Thị Thế Hồng. **California. USA:** Nguyễn Vô Lượng, Lý Mũi Liềm, Nguyễn Hữu Thời, Thân Thị Ngọc Mai, Trần Thị Huệ, **Georgia. USA:** Huỳnh Văn Thôi. **Maryland. USA:** Lê Tấn Khải, **Illinois. USA:** Nguyễn Kim Lộc, Trần Thị Nghĩa. **Washington. USA:** Vương Hồng Ngọc. **Italy:** Lôi Phát, Châu Kim Mỹ. **France:** Trần Văn Trung và Tăng Thị Tiết, Nguyễn Văn Tài, Như Ngọc, Võ Văn Phước, Nguyễn Đình Lang, Trần Minh Răn, Trần Vũ. **England:** Vũ Khánh Thành **Belgium:** Bùi Thị Hai, Nguyễn Quỳnh Mai. **Swiss:** Cô Ba Biên Hoà Trương Thị Ngọc Hương.

**Đoàn Hoa Bưởi Vượt Đại Dương III: Texas. USA:** Lâm Sĩ Đắt, Từ Minh Hải, Lâm Ngọc Liên, Nguyễn Thị Hiền, Trần Văn Sang và Nguyễn Thị Tinh, Nguyễn Mai và Nguyễn Thị Danh, Nguyễn Văn Bi và Hồ Thị Anh, Vũ Tiến Diệp và Vũ Cẩm Vân. **Washington. USA:** Vương Hồng Ngọc, Lâm Ngọc Diệp. **California. USA:** Thân Thị Ngọc Mai. **Ohio. USA:** Nguyễn Thị Hồng. **Kentucky. USA:** Nguyễn Bạch Vân. **France:** Trần Văn Trung và Tăng Thị Tiết, Nguyễn Văn Tài, Như Ngọc, Võ Văn Phước, Trần Minh Răn, Trần Vũ. **England:** Vũ Khánh Thành **Belgium:** Bùi Thị Hai, Nguyễn Quỳnh Mai. **Swiss:** Cô Ba Biên Hoà Trương Thị Ngọc Hương. **Italy:** Lôi Phát, Châu Kim Mỹ. **Norway:** Trần Thị Thu Cúc. **Belgium:** Bùi Thị Hai, Nguyễn Quỳnh Mai. **Swiss:** Cô Ba Biên Hoà Trương Thị Ngọc Hương.

## Đồng kính bái

\*\*\*\*\*

## Thông Báo

Ngày 17/4/2012, ông Lâm Sĩ Đắt, thay mặt cho đồng hương và thân hữu Biên Hoà đóng góp tiền ủng hộ trùng tu Ngõ Tam Bảo, đã chuyển \$3100 dollars nhờ Công Ty Hoa Phát mang đến Chùa Phước Hội thuộc Xã Hiệp Hoà, Biên Hoà.

\*\*\*\*\*

## Danh Sách Đồng Hương và Thân Hữu Ủng Hộ (Đặc San 2012, Bảng Tin, Quý Hội, Sách Cù Lao Phố...)

Lê Kim Xuyên (France) \$30, Tăng Trọng Hiếu (France) 30E, Bùi Thị Hai (Belgium) 200E, Nguyễn Kim Sơn (France) 80E, Đoàn Quốc Khánh (France) 40E, Đoàn Văn Phê (France) 30E, Trần Doãn Cung (France) 25E, Trần Bình Sang (France) 20E, Trang Bông (France) 20E, Khương Thị Thảo (France) 30E, Huỳnh Monica (France) 30E, Trần Kim Xuyên (France) 50E, Khúc Văn Ba (France) 50E, Võ Văn Phước (France) 100E, Chùa Khánh Anh (France) 30E, Lê Văn Lộ (France) 20E, Lê Thị Hạnh (France) 50E, Covin Dassamy Cham (France) 20E, Nguyễn Thị Dung (France) 30, Tô Thị Nết (France) 20E, Võ Thị Ngọc Hương (France) 50E, Phạm Thị Thanh Hương (France) 30E, Trần Tuyết vân (France) 50E, Nguyễn Văn Hoàng (New York) \$30, Nguyễn Thị Nga (Canada) \$25, Nguyễn Minh Mẫn (Kansas) \$30, Nguyễn Thanh hải (Oregon) \$50, Nguyễn Thị Huệ (Georgia) \$30. **Sách Cù Lao Phố:** Nguyễn Tấn Thanh (California) \$30.

**PHỤ BẢN BẢNG TIN HÀNG THÁNG SỐ 101**  
**PHÁT HÀNH NGÀY 01 THÁNG 05 NĂM 2012, TẠI HOUSTON, TEXAS.**

\*\*\*\*\*

Hội Ái Hữu Biên Hoà hân hạnh giới thiệu bài Bao La Tình Mẹ của tác giả Minh Triệu viết cách đây một năm và đã được đăng tải trên các diễn đàn. Vì nội dung bài này thật hay, nay xin đăng lại, nhân ngày lễ Mother's Day, mong được vinh danh các bậc Hiền Mẫu. Hội chân thành cảm tạ tác giả. Kính mời quý vị.



Tác giả Đỗ Minh Triệu sinh năm 1968. Bị mắc chứng bệnh quái ác "Muscular Dystrophy" làm teo cơ bắp từ năm 10 tuổi. Ba năm sau, 1991, cùng cha mẹ và 3 em gái qua Mỹ theo diện cựu tù chính trị, hiện cư ngụ tại thành phố Poway, San Diego, California. Bài viết của Minh Triệu là một tự truyện chân thật và xúc động. Để có bài viết này, tác giả đã vất vả nhiều năm tháng, vì không thể ngồi lâu, và khi sử dụng computer thì dùng một ngón tay duy nhất để gõ phím và bấm mouse. Ông cũng là nhạc sĩ đã sáng tác nhạc vinh danh tình mẹ bằng ca khúc "Ánh Sao Tình Mẹ". Bài hát được đưa lên Youtube gần ba năm qua, hiện đã có hơn 32,000 lượt người coi, bài "Ánh Sao Tình Mẹ" qua các giọng hát Mai Thiên Vân và Kim Tử Long.

### **BAO LA TÌNH MẸ**

Tôi sinh năm 1968 nay đã 43 tuổi, thực sự "già đầu" rồi mà tôi vẫn còn được mẹ chăm sóc, thay quần áo, tắm rửa, gội đầu, bón cơm, thay tã lót cho như một em bé sơ sinh. Tôi chính thật là đứa con được mẹ thương yêu nhất trần gian. Nhiều đêm bệnh hành hạ không ngủ được, đôi mắt nhìn mẹ tóc bạc da mồi nằm giường bên, đang thiếp ngủ mệt, sau một ngày vất vả lo cho con. Tôi thật đau lòng! Buồn lắm! Thương mẹ đến chảy nước mắt, tôi thì thầm khẽ gọi: "Mẹ ơi, mẹ có biết con yêu mẹ vô ngần". Tình mẹ cho con bao la trời biển, cả cuộc đời mẹ đã đổ bao nhiêu nước mắt, xót thương đứa con kém may mắn nhất của mẹ. Mẹ ơi, con không thể nào sống được khi thiếu mẹ, vì mẹ là hơi thở, là mắt, là tay, là chân của con... Đã bao lần tôi tự nghĩ và hiểu là nếu tôi chết đi, mẹ sẽ đau buồn lắm. Nhưng nỗi buồn của mẹ rồi sẽ nguôi ngoai theo thời gian; chẳng hơn là hằng ngày mẹ phải nhìn thấy tôi sống tật nguyên đau đớn, với hình hài chẳng khác nào bộ xương cách trí, được che giấu dưới manh quần tấm áo và đôi bị tất... Như một bà Tiên có phép thuật, mẹ biết tôi đã nghĩ đến cái chết, nên bà thường hay nói với tôi rằng: "Con là lẽ sống của mẹ, cả đời mẹ được chăm sóc con như một em bé mẹ rất hạnh phúc. Con cần can đảm sống để đối diện, thi gan, thử thách với bệnh tật. Chẳng phải y khoa đang theo dõi từng biến chuyển trên thân xác con, chẳng phải con đã mong ước chờ đến ngày khoa học tìm ra thuốc chữa căn bệnh "Muscular Dystrophy" quái ác này. Vậy thì ít nhiều khoa học cũng cần dựa trên thử nghiệm, và trên cả thời gian là bao lâu con can đảm sống chờ đợi và hy vọng. Con hãy nói với Chúa: Here I am, Lord; I come to do your will."

Tôi thương mẹ và vâng lời, nên Chúa đã phải nghe tôi yếu đuối tuyên xưng đức tin, mỗi khi tôi cần tự xoa dịu đau đớn, cần có sức chịu đựng nỗi thống khổ mà tôi không thể tự vất bỏ đi được. Ngay cả đến con ruồi, con muỗi bé tí tẹo chúng cũng có thể tự do hành hạ tôi, cho đến khi mẹ tôi ra tay cứu giúp, đuổi chúng đi. Nói chính xác là tôi đã tồn tại trên thế gian này 43 năm, cũng là một phép lạ, một sự tỏ rõ quyền năng của Đấng Tạo Hóa có quyền ban sự sống cho con người, và Ngài chưa muốn đem tôi ra khỏi thế gian này, tôi còn phải sống bằng cách này hay cách khác trong khổ đau. Tôi nghĩ bất cứ người nào nhìn thấy tôi, cũng đều rất ái ngại và thăm nghĩ: "phải sống như thế thì chết sướng hơn". Thử hỏi còn gì đau khổ bằng khi tôi vẫn còn có đôi mắt để nhìn, đôi tai để nghe, cái miệng để gọi mẹ suốt ngày và nhất là còn có cái đầu tinh táo biết thương nhớ, giận hờn, biết cảm nhận niềm vui, nỗi buồn, biết phân biệt phải trái, đúng hay sai, biết đói, biết khát, biết nóng, biết lạnh, biết đau đớn tê dại, biết nhòm gớm khi đã tiêu, tiêu ra tã v.v... Nói tóm lại, khuôn mặt và bộ não của tôi trong 43 năm qua vẫn nguyên vẹn, bình thường, không bị ảnh hưởng bởi bệnh "Muscular Dystrophy", một chứng bệnh làm teo dần các cơ bắp, mà tôi đã mắc phải từ năm lên chín hay lên mười tuổi.

Cha tôi là Sĩ Quan Quân Lực Việt Nam Cộng Hoà, mẹ tôi là Công Chức. Ngày 30-4-1975 Cộng Sản miền Bắc cưỡng chiếm được miền Nam Việt Nam, thì đến ngày 29-5-1975 cha tôi phải đi trình diện "Học Tập Cải Tạo", lúc đó mẹ tôi mới sinh em bé thứ tư được một tháng và tôi là đứa con lớn nhất mới được 7 tuổi. Lệnh bắt cha đi "học tập" nghe nói Thiếu Tá học một tháng thì về. Nhưng mà thời gian cha tôi phải "học" trong các trại tù cải tạo lâu lắm, lâu gấp 120 lần thời gian VC gian dối nói là cha tôi đi học chỉ có một tháng, trong khi cha đã học hết 5 năm ngoài Bắc, còn phải học thêm 5 năm trong Nam nữa, mới được tha về gặp lại mẹ và 4 anh em chúng tôi năm 1985. Ngày cha đi tù cải tạo, tôi vẫn còn mạnh khoẻ, hay ăn chóng lớn theo tuổi đời và phát triển bình thường như bao trẻ khác. Vậy mà hai, ba năm sau, chẳng biết tôi mắc phải chứng bệnh gì, cơ thể sinh ra yếu đuối, tay chân rệu rã, đi đứng không được vững vàng. Chỉ cần một sự va chạm nhẹ vào người tôi của ai đó, tôi cũng ngã lăn ra và khó khăn lắm mới đứng dậy được. Còn va chạm mạnh thì u trán, vỡ đầu. Vì thế trong thời gian còn đi học, thầy hoặc cô giáo đã phải đem tôi đến trạm xá hay nhà thương khâu vài mũi hay nhiều hơn, cho nên trên đầu tôi mới có nhiều vết sẹo lớn, nhỏ. Khi tôi bắt đầu phát bệnh khoảng chừng vào năm 1978 hay 1979 gì đó, thời gian này người ta đồn ầm lên là trong Chợ Lớn có một ông Thầy rất tài giỏi, chữa bệnh theo cách văn minh tân tiến, không cần dùng thuốc mà chỉ dùng "xung điện" để chữa trị. Lúc đó tôi nào biết "xung điện" là gì. Chỉ biết là người thầy "tài giỏi" này dùng hai tay đặt lên đầu, lên vai của bệnh nhân để chuyển "điện" của ông (gọi là nhân điện) chạy qua cơ thể người bệnh gặp "điện" của bệnh nhân. Hai luồng "điện" này gặp nhau, thì xảy ra "xung điện" diệt trừ căn bệnh.

Cách điều trị giản dị chỉ có thể thôi. Bất kể là bệnh gì. Thầy chữa bệnh làm phước, không lấy tiền (nhưng thầy vui về nhận quà cáp bệnh nhân đem đến), vì vậy số bệnh nhân đến xin được Thầy chữa bệnh mỗi ngày rất đông. Nhà tôi ở xa, mẹ con tôi phải ra khỏi nhà từ 4 giờ sáng, đến địa điểm xếp hàng lấy số thứ tự cùng một đám đông người. Chờ tới khoảng 8 giờ thì Thầy đến cùng với người phụ tá. Người phụ tá gọi từng đợt 10 người theo số bắt đầu từ 1 đến 10, bệnh nhân trong số được gọi, mau mắn vào trong ngôi xếp thành vòng tròn, để Thầy đi chung quanh đặt tay lên đầu, lên vai truyền “điện” cho nhanh chóng. Sáng nào cũng vậy, mẹ tôi cứ phải dùng khăn ướt lau mặt cho tôi: đứa bé 10 tuổi còn đang say ngủ, có như vậy tôi mới chịu tỉnh ngủ mở mắt ra, và mẹ mới lôi được tôi đến bên chiếc xe đạp xe đạp mini cũ kỹ, xóc tôi ngồi lên, bắt vòng tay ôm lưng mẹ cho chặt, để mẹ chở vào Chợ Lớn nhờ thầy truyền “điện”, tạo “xung điện” giúp cho cơ thể tôi cứng cáp, mạnh khoẻ trở lại. Ngày nào mẹ tôi làm việc vất vả quá mệt, ngủ quên đến 6, 7 giờ sáng mới thức dậy, thì phải đi vội vã lắm. Và hôm ấy, nhanh nhất cũng phải đến 2, 3 giờ chiều, mẹ con tôi mới về đến nhà, rất mệt mỏi và đói khát. Tôi không thích thú và tin tưởng vào sức mạnh “nhân điện” của thầy, nhưng tôi vẫn ngoan ngoãn theo mẹ mỗi ngày đi chữa bệnh cho mẹ vui lòng, nhất là bà nội tôi lại luôn nói: *“Có bệnh phải chịu khó chạy đi vái từ phương cháu ạ”*.

Dù có phải “vái bệnh” vất vả từ phương mẹ tôi cũng không ngại, nhưng sau mấy tháng nghỉ Hè kiên trì theo Thầy, mà bệnh tình của tôi cũng không thấy có được một chút kết quả nào, mẹ con tôi đành bỏ cuộc, khi năm học mới đã bắt đầu. Thời gian này, mẹ tôi chở tôi đến công trường bằng chiếc xe mini cộc cạch, từ công trường tôi có thể tự đi vào lớp. Nhưng rồi sau đó, đã có vài lần tôi tuột khỏi xe, ngã xuống đường rất nguy hiểm, nên mẹ không dám chở tôi đi học bằng xe đạp nữa, bà phải công tôi đến trường, đưa tôi vào tận chỗ ngồi trong lớp học. Đến giờ tan học, mẹ lại bỏ công bỏ việc chạy vội đến lớp công tôi về, bất kể ngày nắng, ngày mưa. Muốn tôi đi học, mẹ phải công thôi, vì hai chân tôi bây giờ chỉ còn khả năng đi được khoảng vài mươi bước, có người đi kèm cặp bên cạnh. Đi học mà hành mẹ tôi như thể tôi thấy ái ngại và xấu hổ lắm, nên đã nhiều lần tôi xin mẹ cho tôi nghỉ học, nhưng mẹ tôi cương quyết không cho, mẹ nói: *“bệnh tật như con càng phải học nhiều hơn. Con và mẹ chúng ta cùng cố gắng: mẹ cố gắng lo cho các con có cơm ăn áo mặc, các con cố gắng học chăm học giỏi, hãy nghĩ đến cha đang bị tù đầy”*. Và mãi đến khi tôi tốt nghiệp cấp 2, phải thi vào cấp 3 không đậu, một phần vì bệnh tật, một phần vì cái “tội” con Thiếu Tá “nguy”. Đến lúc này mẹ tôi mới đành chịu bó tay và buồn lắm, khi tôi không được tiếp tục việc học nữa. Không đi học ở nhà quanh quẩn với bà nội, bệnh tôi cứ vậy tăng thêm theo ngày tháng. Đến năm 1988 hai chân tôi không còn có thể đứng thẳng mà lê bước, ngay cả khi dùng hai tay vịn, men theo điểm tựa mà nhấc chân đi cũng không được nữa. Muốn di chuyển quanh nhà, tôi phải ngồi xe lăn hoặc ngồi bệt xuống đất, dùng móng và hai tay chống mà lê đi, khi tôi tròn tuổi hai mươi, rất thèm đi đứng chạy nhảy với chúng bạn.

Năm 1991, gia đình tôi được qua Mỹ định cư theo diện H.O # 8. Ngay sau khi được cấp thẻ Medi-Cal, mẹ tôi đã sốt sắng đưa tôi đi chữa bệnh. Gặp bác sĩ gia đình giới thiệu tôi đến bác sĩ chuyên khoa, rồi ông chuyên khoa giới thiệu đến cả bệnh viện này, nọ. Cuối cùng tôi được chuyển đến bệnh viện của trường University of California of San Diego (UCSD) để khám toàn khoa, và làm tất cả những xét nghiệm cần thiết, kể cả thử DNA (Deoxyribonucleic Acid). Kết quả cho biết là tôi bị bệnh “Muscular Dystrophy - Backer”, một chứng bệnh làm teo dần bắp thịt (chỉ xảy ra cho nam giới). Bệnh này được tìm ra bởi vị bác sĩ tên Becker (M.D Becker). Khi định được bệnh rồi, bác sĩ cho biết căn bệnh quái ác này vẫn chưa có thuốc ngăn ngừa và chữa trị, mặc dù cả thế giới, đặc biệt là nước Mỹ đã và đang nỗ lực nghiên cứu. Trong tuyệt vọng, tôi thăm cầu nguyện và rất hy vọng một ngày nào đó, các nhà khoa học sẽ tìm ra thuốc chữa trị và thuốc ngăn ngừa, để thế giới loài người không còn có ai bị mắc bệnh “Muscular Dystrophy” nữa.

Cha tôi vận rủi ngã ngựa, bị VC bắt nhốt tù 10 năm, cho tôi vận may đến được nước Mỹ, một xứ sở văn minh, giàu có và nhân ái nhất thế giới. Nên dù bệnh tật của tôi nan y không thể chữa trị, tôi cũng được an ủi phần nào, vì không phải lo lắng, chẳng biết làm gì để kiếm được miếng ăn, không phải lo sống đời tù ngục như ở Việt Nam. Bởi vì chính phủ Mỹ có chương trình giúp đỡ những người bệnh tật, không còn khả năng lao động như tôi được chăm sóc sức khoẻ, được ăn no, mặc ấm, được hưởng tiền bệnh tật, gọi là tiền SSI (Supplemental Security Income). Tôi không có khả năng lao động nữa, nhưng mẹ tôi quả quyết: tôi vẫn có khả năng đi học để mở mang kiến thức, tránh thì giờ buồn chán, và để có thể học cho mình một ngành nghề, chỉ cần xử dụng khối óc và hai tay (khăng khiu yếu đuối) học về văn thơ, hay học về computer chẳng hạn, còn hai chân thì cứ kệ cho nó lười biếng đặt trên xe lăn... Nghe mẹ nói vậy, tôi cố ù tăng lò đi. Nhưng mẹ tôi không bỏ cuộc, bà cứ theo khuyến khích, thuyết phục tôi mãi bà nói: *“Học vấn rất cần thiết cho con. Tri thức đưa con đến với thế giới bao la, cho con đời sống vui vẻ hơn, hạnh phúc hơn. Con thử nghĩ xem, tại sao mẹ đã luống tuổi rồi mà còn đi học, với mơ ước sẽ tốt nghiệp “Medical Assisstant” để biết lối mà chăm sóc cho con một cách khoa học, và mẹ còn mơ ước xa hơn nữa, là được tình nguyện săn sóc những bệnh nhân hoạn nạn, tàn tật ở những nước nghèo đói, khi mẹ có điều kiện và hoàn cảnh cho phép”*. Tấm gương hiếu học của mẹ đã nâng đỡ, khuyến khích tôi, nhưng chủ đích cũng vẫn là để làm vui lòng mẹ, nên tôi đã theo mẹ đến Mesa College làm thủ tục nộp đơn xin nhập học. Việc đơn từ ở trường, mẹ tôi rành lắm vì bà đã học ở Mesa College từ năm trước rồi, tôi không phải lo lắng gì cả đã có mẹ giúp đỡ.

Những năm tháng hai mẹ con tôi theo học ở trường Mesa College tràn đầy thử thách, nhiều lúc tưởng đâu đã phải bỏ cuộc, không kham nổi những vất vả khó khăn, trần ai lắm khi đi học. Trong diện dân nghèo “low income”, mấy mẹ con chúng tôi chỉ thuê được căn phòng trên lầu của một Apartment, nên mỗi ngày đi học, mẹ tôi phải thức dậy từ rất sớm, dọn dẹp nhà cửa, lo điểm tâm cho cả nhà, lo nhắc nhở các em gái tôi dùng để lỡ chuyến xe Bus, phải đi học cho đúng giờ, v.v...

Khi các em gái tôi đã ra khỏi nhà đi học, lúc đó bà mới đem cặp sách của tôi và của bà xuống dưới lầu, cất bỏ vào trong xe trước, rồi đi trở lại nhà trên lầu, bồng tôi trên hai tay đi ra cửa và đưa chân đá cho cánh cửa đóng khoá lại, rồi khệ nệ bồng tôi xuống thang lầu, đặt tôi vào xe, kéo giây an toàn gài móc vào cần thận cho tôi, rồi mới ngồi vào ghế tài xế

Từ nhà tôi mẹ lái xe chạy khoảng 20 phút thì đến trường. Đậu xe vào parking của trường xong xuôi, bà ra sau xe mở “cốp” xe lên, lôi chiếc xe lăn ra ráp lại cho ngay ngắn, vững chắc, rồi mới mở cửa xe, nghiêng người vào lòng tôi ra, đặt ngồi trên xe lăn và đẩy tôi đến lớp học của tôi, tìm chỗ để xe của tôi vào đâu cho thuận tiện nhất, rồi mẹ mới đi đến lớp của bà. Trong lớp học, vì hai tay tôi yếu, rất khó khăn “take note”, nên nhà trường trả tiền “work study” cho một sinh viên, giúp tôi ghi chép vào “note book” những lời thầy giảng dạy hay dặn dò làm “home work” ở trang nào, sách nào, và hết buổi học thì đẩy tôi đến lớp kế tiếp hay lên phòng Lab ... Khi tan học, mẹ lại vội vàng vàng chạy đến đón tôi ở phòng Lab hay ở lớp học cuối cùng nào đó. Lại đẩy xe lăn tôi ra Parking, lòng tôi vào xe, cài dây an toàn, đem cất xe lăn vào “cốp” xe và lái về nhà. Về đến nhà, tôi vẫn ngồi trên xe, chờ mẹ tôi đem cặp sách của hai mẹ con lên nhà trước, sau đó mẹ mở sẵn cửa phòng, rồi mới trở xuống xe, à ạch lòng tôi bước 18 bậc thang lên tầng lầu. Vào trong nhà, đặt tôi lên giường xong, mẹ thường phải thay tã cho tôi ngay. Sau đó hỏi tôi có muốn ăn hay uống gì không để mẹ lấy.

Lo cho tôi tạm xong, mẹ bắt đầu làm việc nhà, làm đủ thứ việc không tên, rồi lại đi học thêm một, hai lớp nữa, còn tôi ở nhà lo làm “home work” và chờ mẹ về lo bữa ăn tối cho cả nhà. Mùa Đông nước Mỹ có nhiều ngày mưa phùn gió rét, tôi muốn nghỉ học ở nhà lắm, nhưng mẹ tôi vẫn cương quyết không bỏ lớp nào, nhất định chịu ướt, chịu lạnh lòng bế tôi lên, xuống thang lầu và đi học rất đúng giờ. Nhằm mùa học không có lớp ban ngày, trùng giờ cho cả hai mẹ con, chúng tôi phải chọn lớp đêm để học. Mùa Đông trời mau tối và ban đêm rất lạnh, có khi mẹ lòng tôi đặt được vào xe rồi, là cả hai mẹ con ngồi run cầm cập, thế mà xe lại phải mở máy lạnh cho kín trong xe hết mờ, sáng trong trở lại mới thấy đường mà lái xe về nhà, những lúc ấy mẹ luôn xuýt xoa nói: “*Tội nghiệp con quá, con ráng chịu lạnh một tí mẹ mở lại heat là ấm ngay nhé!*” Đâu phải một mình tôi lạnh, mẹ cũng lạnh vậy, nhưng mẹ không lo cho mẹ mà chỉ nghĩ đến con. Mẹ con tôi chịu đựng vất vả như thế trên con đường trau dồi kiến thức. Và mẹ đã tốt nghiệp “Medical Assisstant” hồi tháng 5 năm 1997. Tôi rất hạnh diện về mẹ. Và tôi cũng tự hạnh diện về mình, khi được nhận mảnh bằng AS “Associate of Art” ngành “Computer Information Science” vào tháng 6 năm 2000. Mảnh bằng này rất khiêm tốn, nhỏ bé, nhưng tôi có được nhờ vào tất cả công lao khó nhọc của mẹ. Mẹ đã đổ biết bao mồ hôi, nước mắt cho con niềm tin, niềm tự hào còn có mẹ nâng đỡ ủi an. Ngoài mảnh bằng tôi có được sau 6 năm, (trong khi người bình thường chỉ cần 2 năm) tôi còn học được thêm bài học “vượt gian khó” quý giá, và biết ý thức cần phải học vươn lên trong mọi hoàn cảnh. Cầm được mảnh bằng AA nhỏ bé trong tay, tôi tự tin và mơ ước đến ngày sẽ cầm được mảnh bằng lớn hơn là BA hoặc BS (4 năm Đại Học) thì căn bệnh “Muscula Dystrophy” trầm trọng hơn, theo thời gian đã làm teo hết các cơ bắp vùng ngực và lưng, ép phổi tôi teo lại, khiến tôi ngộp và khó thở, nguy hiểm đến tính mạng. Tôi được đưa ngay vào bệnh viện “SHARP”, bác sĩ đã khuyên tôi phải chọn một trong hai giải pháp: 1. *Không cần sự can thiệp của khoa học, chấp nhận sự rủi ro sẽ đến. Có nghĩa là tôi sẽ chết ngộp bất cứ lúc nào.* 2. *Phải phẫu thuật, mở một lỗ nơi cổ, đặt ống dẫn máy trợ giúp cho sự hô hấp. Như vậy mỗi nguy hiểm sẽ bớt đe dọa tính mạng và sự sống của tôi sẽ được dài thêm. Thương mẹ, tôi đã chấp nhận giải pháp thứ hai.*

Trước khi mổ, mẹ và tôi đã phải ký giấy chấp nhận mọi tình huống có thể xảy đến với tôi, kể cả tôi sẽ “ngủ” luôn trong ca mổ, không bao giờ thức dậy nữa. Mười giờ sáng ngày ấn định mổ, mẹ đẩy xe lăn đưa tôi đến nhập viện. Mẹ đã cầm hai bàn tay khẳng khiu của tôi, ôm hôn trán tôi trước khi hai bà y tá đẩy tôi vào phòng mổ, còn mẹ được hướng dẫn xuống lầu, đến phòng chờ đợi chờ kết quả ca mổ kết thúc (tốt đẹp hay xấu). Tại phòng chờ đợi, vì lo cho tính mạng của con, mẹ đứng ngồi không yên, đi ra đi vào bồn chồn đếm thời gian từng phút chậm chậm trôi qua như người ngơ ngẩn. Trong năm tiếng đồng hồ chờ đợi, mẹ tôi không ăn uống gì cả, bà chỉ biết cầu nguyện rồi phó thác và xin vâng theo thánh ý Thiên Chúa. Rồi cũng tới lúc nghe cô y tá dùng máy phóng thanh gọi mẹ tôi lên lầu. Lên lầu vừa trông thấy tôi, nét mặt mẹ liền rạng rỡ, vì mẹ biết là tôi vẫn còn sống, còn ở lại trần gian với bà, mẹ chưa vĩnh viễn mất con đứa con bất hạnh. Mắt mẹ rung rung lệ nhìn vào cổ tôi, sau khi giải phẫu đã được đặt vào một ống plastic tròn, to bằng 3 ngón tay chụm lại, trong khi tay mẹ vuốt tóc tôi như chia xẻ, như muốn gánh vác bớt cho tôi những đau đớn mà tôi đang chịu. Hiểu lòng mẹ bao la, tôi cố nén mọi đau đớn, rán gượng nở nụ cười với mẹ cho mẹ an lòng. Nhưng nụ cười đầu tiên của con dành cho mẹ, sau khi hồi sinh vẫn còn ảnh hưởng thuốc mê, nên không trọn vẹn, không đủ xóa hết những lo âu, sợ hãi của mẹ. Tuy vậy, bao nhiêu mệt mỏi của mẹ như đã tan biến, khi cuộc đời mẹ tưởng đã cạn kiệt hy vọng, lại đong đầy niềm vui và ý nghĩa cuộc sống, khi núm ruột của mẹ vẫn còn đây. Mẹ lại được tiếp tục yêu thương, áp ủ con trong vòng tay ấm áp, ngọt ngào tình mẫu tử. Tôi không thể ôm mẹ được, tủi thân nên nước mắt tôi trào ra, không kim chế được nữa, dù tôi đã tự hứa không bao giờ để mẹ thấy con khóc mà đau lòng. Mẹ ơi, thế là cuộc đời con từ đây phải sống nhờ vào máy móc, và mẹ phải thêm công việc chăm sóc sẽ sinh, thay ống, rửa những linh kiện nối từ máy thở vào ống thở đặt nơi cổ họng chuyển qua vòm họng, thay thế cho buồng phổi của con, giúp con duy trì sự sống. Phần tôi, rất đau đớn vì một vật lạ, luôn nằm nơi cổ họng, nổi vào khí quản. Mỗi cử động dù nhỏ đều làm tôi đau đớn khôn cùng và luôn phải nhờ mẹ giúp đỡ. Thân xác tôi như nằm trên bàn chông chịu cực hình. Tôi quá tuyệt vọng vì nỗi đau thể xác, nên tinh thần bán loạn. Lần này, tôi thực sự không muốn sống nữa, tôi muốn từ giã cõi đời, muốn được giải thoát khỏi cực hình. Dù sao tôi cũng đã có 34 năm sống trong vòng tay êm đềm của mẹ, thế là đã quá đủ rồi xin hãy cho tôi trở về với cát bụi. Tôi bày tỏ cùng mẹ ý định này của tôi. Nghe vậy, bà vội vàng ôm chầm lấy tôi, nghẹn ngào qua làn nước mắt: “*Con bỏ mẹ đi, mẹ biết sống cùng ai, sống cho ai nữa đây! Con đi rồi còn ai để mẹ nâng giấc ủi an! Ai sẽ cho mẹ những giây phút dịu dàng hạnh phúc và hy vọng dù rất hiếm hoi, để cùng nhau đi hết đoạn đường đời cay nghiệt! Triệu ơi! mắt con rồi đời mẹ thành vô nghĩa. Lạc lối về mẹ mắt cả ánh sao đêm trông mong hy vọng. Con đừng bỏ mẹ bơ vơ ở giữa đường đời, vốn đã nghiệt ngã với mẹ con ta. Triệu ơi! mắt con rồi đời mẹ thành vô nghĩa. Lạc lối về mẹ mắt cả ánh sao đêm trông mong hy vọng. Con đừng bỏ mẹ bơ vơ giữa đường đời, vốn đã nghiệt ngã với mẹ con ta. Triệu ơi, hãy vì mẹ con can đảm lên mà sống! Mẹ ảm lòng con, con an ủi mẹ*

*chúng ta đỡ nâng nhau. Con ơi, đừng bỏ mẹ...”* Lời mẹ than vãn làm tim tôi đau nhói, thắt ngực lại và tôi cũng nức nở như chưa bao giờ được khóc trong đời. Tôi phải sống! Cho dù tàn tật; cho dù tôi đau yếu mang căn bệnh nan y, nhưng sự hiện hữu của tôi mới làm cho nụ cười còn đọng mãi trên đôi môi mẹ. Sự sống là cao quý. Cuộc đời dù là bất hạnh, cùng khổ đến đâu cũng đều có ý nghĩa sống, sống vì tha và rất cần đức hy sinh cùng lòng hiếu thảo. Mẹ ơi! Hai hàng lệ của mẹ hoà với nước mắt con, tự làm thành tờ giao ước của hai mẹ con ta, phải đồng lòng gắn bó đời nhau cho đến “khi Chúa thương gọi về”. Thân xác dù tàn tật cũng không được tự ý huỷ bỏ. Tôi phải sống vì mẹ như mẹ đã từng sống vì tôi! Tôi hiểu lòng mẹ tan nát mỗi lúc nhìn tôi và lòng tôi cũng nát tan khi thấy mẹ nước mắt mãi lưng tròn! Có phải tại vì mẹ đẹp người, đẹp nét nên phải chịu cảnh hồng nhan là đa truân? Có thật định mệnh đố kỵ muốn làm chết đuối "người trên cạn mà chơi"?

Ôi, định mệnh! Định mệnh sao quá trớ trêu! Định mệnh đã dành riêng cho mẹ những bất hạnh truân chuyên. Từ tuổi 30, mẹ đã phải một thân một mình nuôi dạy bốn đứa con thơ dại, vất vả nhất là chăm sóc đứa con tật nguyền, chăm sóc bà nội nay ốm mai đau, thay cha báo hiếu, lo mộ phần an nghỉ cho bà nội, lo kiếm thêm tiền thăm nuôi, tiếp tế lương thực, thuốc men cho cha trong suốt 10 năm tù cải tạo từ Bắc vào Nam. Mẹ quá vất vả, tảo tần, dãi nắng dầm mưa, bất chấp mọi gian nan, khốn khó, hiểm nguy luôn đe dọa đến tính mạng, vì mẹ phải buôn chui, bán chợ đen, chợ đồ dưới mắt cú vọ của công an nhân dân, mẹ mới đem lại sự ấm no cho gia đình 6 người, trong hoàn cảnh cả nước ăn bo bo, mì sợi, ngô, khoai thay cơm gạo, sau ngày miền Nam được “giải phóng”, cha được “đi học” mút mùa. Ôi! Mẹ hiền của tôi, một người mẹ vất vả cả đời mà không hề than vãn, mẹ âm thầm tận tụy, công hiến trọn vẹn cuộc đời cho gia đình. Qua mẹ, tôi nhớ đến câu danh ngôn: *"Thượng Đế không thể ở khắp mọi nơi, nên Ngài phải sinh ra những người mẹ"*. Và tôi liên tưởng đến Đức Mẹ Maria đã phải chứng kiến những nhục hình tra tấn của quân dữ trước giờ Jesus, con một của Người bị đóng đinh trên thập giá. Còn mẹ tôi, cũng khổ đau không kém gì Mẹ Maria vì mẹ suốt đời phải xót xa nhìn đứa con trai đầu lòng duy nhất của mình, hằng ngày phải chịu khổ hình trong bệnh tật. Thật không giầy bút nào tả xiết và tôi cũng không đủ khả năng để nói lên được lòng can đảm và sự chịu thương chịu khó, sự kiên trì cùng trái tim đầy ấp yêu thương, nhân hậu của mẹ tôi. Tôi chỉ biết yêu mẹ bằng lý thừa tình yêu mẹ mỗi ngày và sống, dù là sống nhờ mẹ và máy móc dây nợ quanh người. Có lần tôi những tưởng đã mất mẹ vĩnh viễn, khi bà bị một tai nạn xe hơi rất nặng giữa Xa Lộ 163, bà bị gãy chân và bẻ đầu bất tỉnh. Tưởng mẹ tôi đã chết trong xe, người gây ra thảm trạng cho mẹ tôi đã bỏ chạy trốn mất. Ấy thế mà, sau bảy giờ phẫu thuật, vừa hồi tỉnh, điều mẹ quan tâm đầu tiên là hỏi: *Triệu đầu? Con tôi vẫn bình yên chứ?* Sau tai nạn đó mẹ tôi lại mang thêm trong chân những chiếc đinh vít inox, mà những lúc trái gió trở trời thường làm mẹ tôi nhức nhối khổ sở lắm. Những lúc ấy, tôi thương mẹ biết chừng nào. Mẹ Hoàng Minh Đức ơi, chúng con yêu thương và kính trọng mẹ vô ngần, vì trong bất cứ hoàn cảnh nào, mẹ cũng luôn dậy bảo, nhắc nhở anh em chúng con phải biết vâng lời, sống ngoan ngoãn, chăm chỉ học hành, luôn thật thà, khiêm cung, không hiềm ty ganh ghét bất cứ ai. Nhờ có mẹ răn dạy cẩn thận như thế nên anh em chúng con, chưa hề biết gian dối hay ganh ghét ai bao giờ. Mẹ chính thật có trái tim vĩ đại dành của chúng con (và cha nữa). Nhưng cha đã từ chối nhận, đã rũ bỏ mẹ và 4 anh em chúng con ngay sau khi đến được nước Mỹ, trong khi mẹ luôn nghĩ sẽ cùng cha sống đến già, yêu đến già ... Thử hỏi có người nào không âu sầu, khi biết đứa con trai duy nhất, bị mắc căn bệnh nan y, không thể nối dõi tông đường. Mẹ cũng vậy, mẹ rất đau buồn và còn phải nhận thêm cay đắng khi “thuyền tình đã neo bến mới”. Dù đau buồn cay đắng, mẹ vẫn không hề biểu lộ sự giận dữ vì lòng mẹ rất nhân hậu, bao dung. Mẹ đã nói: *“Cha khổ nhiều vì CS rồi, đừng ép buộc cha thêm khổ sinh ra uất ức, la hét, chửi rủa khi phải ở lại với chúng ta. Hãy để cha quyết định theo cách tốt nhất mà cha chọn. Nếu từ bỏ mẹ con mình mà cha hạnh phúc, thì hãy chấp nhận”*.

Tôi biết, mẹ nói vậy là để trấn an anh em chúng tôi và để che dấu cõi lòng tan nát, an phận chấp nhận quyết định của cha. Cách đây không lâu, mẹ nhờ cô bạn mở cho một địa chỉ e-mail, khi được hỏi mẹ chọn “password” là những chữ gì, mẹ đã nói ngay câu “đả đảo ông chồng” rồi mẹ và cô bạn cùng cười vang. Tôi cũng chua xót cười theo và thương mẹ hiền lành chỉ biết hô “đả đảo” khi cha tuyệt tình! Cha ơi, hai mươi năm đã trôi qua, cha sống có hạnh phúc không, cha có toại nguyện với các em trai khôi ngô, khoẻ mạnh “nối dõi tông đường”, cha có công các em trên lưng cha, như mẹ đã công con nhiều năm tháng trên lưng mẹ. Lưng mẹ êm dềm và ấm áp lắm, không biết lưng cha thế nào, con chưa một lần được cha công trên lưng, được vòng tay ôm cổ cha âu yếm, đấy là điều con mãi nuôi tiếc. Và bây giờ thì con không còn có thể vòng tay ôm cổ cha được nữa, nếu như cha có về và muốn công con, khi hai cánh tay con thịt đã teo biến hết, chỉ còn da bọc lấy xương, lỏng thõng và vướng víu khi mẹ tắm rửa, thay quần áo cho con. Khi con sử dụng computer, mẹ phải nhắc cánh tay khăng khiu của con đặt lên bàn, cầm mấy ngón tay con đặt trên con chuột (mouse) kéo từng ngón vào vị trí chính xác thuận tiện nhất, để con có thể bấm sử dụng được dễ dàng. Tuy vậy, chốc chốc con lại gọi mẹ ơi, mẹ hơi để mẹ chạy đến giúp, vì đẩy tới đẩy lui, con “mouse” đã chuôi ra khỏi tay con rồi, mà con không thể tự nắm bắt nó lại được. Cha ơi, con chợt nhớ đến cha mà viết những dòng chữ này, nếu cha có tình cờ đọc được, xin hiểu lòng con, đứa con trai tàn tật thân xác từ thuở ấu thơ, luôn khao khát tình cha. Bởi vì tình mẹ dù có bao la, cũng không thể phủ trùm thay thế tình cha cho con. Con đã có “Ánh Sao Tình Mẹ”, con cũng muốn có những nốt nhạc cho tình phụ tử, là thật lòng con đấy! Và hơn tất cả con luôn cảm tạ hồng ân Thiên Chúa, đã ban cho con đủ sức chịu đựng và "xin vâng" đón nhận mọi khổ đau và cho con còn sống đến hôm nay. Con xin tri ân nước Mỹ. Vinh danh mẹ. Tạ ơn cha. Cám ơn các em gái Trinh - Trâm - Bình và các cháu đã chăm ngoan, học giỏi thay anh, thay bác Triệu bù đắp, đóng góp tài sức cho gia đình, cho xã hội. Cám ơn các em rể thủy chung, mạnh mẽ, thẳng ngay như tùng như bách làm cột trụ vững chắc cho gia đình được tràn đầy hạnh phúc, luôn vang tiếng cười. Con cũng nguyện xin Thiên Chúa trả công bội hậu cho tất cả mọi người đã đối đãi tử tế với gia đình con, cách riêng là an ủi, giúp đỡ mẹ và con trong hoạn nạn. Đặc biệt cám ơn anh chị Cao Ngô An đã không quản ngại vất vả làm tài xế đưa mẹ đi chợ, giúp mẹ ....., từ khi mẹ bị tai nạn xe hơi trên xa lộ, không lái xe được nữa. Em ơn anh nhiều lắm.